

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện công tác Dân vận chính quyền năm 2024

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Thị trấn Điều Trì nằm về phía Tây Nam của huyện Tuy Phước, có diện tích tự nhiên 5,47 km² chia thành 4 khu phố. Về dân số có 3.648 hộ gia đình với 14.589 nhân khẩu. Nền kinh tế thị trấn được phân chia thành 2 lĩnh vực rõ rệt là thương mại, dịch vụ và sản xuất nông nghiệp, thu nhập bình quân đầu người 55,56 triệu đồng/người/năm. Xác định thế mạnh của mình trong thời gian qua, Đảng bộ và các thành viên trong hệ thống chính trị đã tập trung trí tuệ, công sức để ổn định sản xuất nông nghiệp, đẩy mạnh tốc độ phát triển và tăng trưởng thương mại và dịch vụ.

Thị trấn Điều Trì là địa bàn thuận lợi cho việc giao lưu, mua bán không những với những xã phường lân cận như Phước An, Phước Thành, các phường của thành phố Quy Nhơn mà còn là nơi giao lưu mua bán hầu hết 63 tỉnh, thành phố trong cả nước. Do có vị trí địa lý quan trọng vì nơi đây là cửa ngõ đi vào thành phố Quy Nhơn, có quốc lộ 1A, có Ga Điều Trì và tuyến đường sắt Bắc Nam đi ngang, có nhánh đường sắt Điều Trì – Quy Nhơn và Chợ Điều Trì là một trong những chợ lớn của huyện nhà. Do có nhiều yếu tố thuận lợi, ngoài thế mạnh về phát triển kinh tế, Thị trấn Điều Trì còn là nơi có điều kiện tiếp cận, giao lưu các hoạt động văn hóa của các địa phương khác.

Trong năm, kinh tế luôn tăng trưởng và phát triển khá, các lĩnh vực văn hóa - xã hội có nhiều tiến bộ, an ninh - quốc phòng được giữ vững, trật tự an toàn xã hội cơ bản ổn định. Tâm trạng, tư tưởng của đại bộ phận nhân dân nhìn chung ổn định, tin tưởng vào sự nghiệp đổi mới của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước của địa phương. Công tác xây dựng, củng cố tổ chức đảng và đảng viên được cấp ủy quan tâm; năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên được nâng lên. Quá đó, tạo sự đồng thuận, đoàn kết, nhất trí, củng cố niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, quản lý điều hành của Nhà nước.

Bên cạnh những thuận lợi cơ bản như trên, tình hình biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh diễn biến phức tạp; công tác cải cách hành chính và cải cách thủ tục hành chính ở một số lĩnh vực chuyển biến chậm; trật tự an toàn xã hội còn tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp; đời sống, việc làm của nhân dân gặp nhiều khó khăn. Những vấn đề trên đã tác động không nhỏ đến kết quả triển khai thực hiện công tác dân vận chính quyền.

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Công tác chỉ đạo, điều hành và ban hành văn bản triển khai thực hiện

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, HĐND, UBND, công tác Dân vận trong hệ thống chính trị nói chung và công tác Dân vận của chính quyền nói riêng ngày một nâng cao. Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của từng lĩnh vực, UBND thị trấn đã tổ chức triển khai, quán triệt đến toàn thể cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách và lao động ở thị trấn nội dung chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước về công tác dân vận; tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật, nhất là những chính sách pháp luật liên quan trực tiếp đến đời sống của nhân dân. Cụ thể hóa, triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh, của huyện.

UBND thị trấn đã ban hành Kế hoạch số 26/KH-UBND ngày 04/4/2024 về việc Thực hiện công tác dân vận chính quyền năm 2024.

Trên cơ sở đó, UBND thị trấn đã triển khai xây dựng kế hoạch thực hiện kịp thời, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tế ở địa phương, qua đó công tác dân vận chính quyền trong năm đã đạt được những kết quả nhất định. Đi đôi với việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao, UBND thị trấn thường xuyên gắn việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, giữ vững quốc phòng an ninh, ổn định chính trị, an toàn xã hội với thực hiện tốt công tác vận động nhân dân thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở.

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

- Công tác tuyên truyền, quán triệt chủ trương của Đảng, các chính sách của Nhà nước; thực hiện Quyết định số 407-QĐ/TU ngày 30/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “Quy chế dân vận của hệ thống chính trị”; Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 26/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về “Tiếp tục tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới”; Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở và các văn bản liên quan đến công tác dân vận chính quyền gắn với mục tiêu, nhiệm vụ trong năm 2024.

Công tác tuyên truyền được UBND thị trấn quan tâm chỉ đạo, trên cơ sở các nghị quyết của Đảng ủy, HĐND thị trấn, ngay từ đầu năm, UBND thị trấn đã tổ chức hội nghị triển khai thực hiện thông qua việc ban hành các chương trình, kế hoạch, dự án, các văn bản chỉ đạo điều hành... Thực hiện tốt việc công khai đề “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra” đối với các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, Nghị quyết của HĐND về phát triển kinh tế - xã hội; công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, các thủ tục hành chính, quyết toán ngân sách, các dự án, công trình đầu tư xây dựng, phương án đền bù khi thu hồi đất, giải phóng mặt bằng, việc bình xét hộ nghèo, xây dựng đô thị văn minh....thông qua các hình thức như: niêm yết tại trụ sở làm việc nơi cộng đồng, thông qua hệ thống truyền thanh, thông qua các cuộc họp Nhân dân ở các khu phố,...đảm bảo tất cả đều có sự tham gia giám sát, của các tầng lớp Nhân dân.

- Hoạt động tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức, vị trí, vai trò của công tác dân vận; vị trí, vai trò, trách nhiệm của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp và cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện công tác dân vận.

UBND thị trấn tiếp tục triển khai nhiều giải pháp nhằm nâng cao đạo đức công vụ, tinh thần trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương, ý thức phục vụ Nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, nhất là cán bộ, công chức tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của thị trấn. Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của cấp trên, UBND thị trấn đã quan tâm chỉ đạo, thực hiện nâng cao đạo đức công vụ, tinh thần trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương, ý thức phục vụ Nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức với nhiều cách làm hay và mang lại hiệu quả thiết thực. Nội dung bán sát nhiệm vụ trọng tâm chính trị của địa phương; tăng cường công tác giáo dục tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống đối với cán bộ, công chức; quán triệt cho đảng viên, cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên và lao động cơ quan về vị trí, ý nghĩa tầm quan trọng của công tác dân vận trong thời kỳ mới. Từ đó, tạo chuyển biến về nhận thức, trách nhiệm của địa phương trong việc thực hiện công tác dân vận chính quyền và quy chế dân chủ tại nơi làm việc.

- Kết quả công tác vận động Nhân dân thực hiện đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và tham gia phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói giảm nghèo tại các địa phương.

Thực hiện tốt việc công khai đề “*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra*” đối với các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, Nghị quyết của HĐND thị trấn về phát triển kinh tế - xã hội; công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, các thủ tục hành chính, quyết toán ngân sách, các dự án, công trình đầu tư xây dựng, phương án đền bù khi thu hồi đất, giải phóng mặt bằng, việc bình xét hộ nghèo, đề án xây dựng thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị, ... thông qua các hình thức như: niêm yết tại trụ ở UBND thị trấn và các khu phố, thông qua Đài truyền thanh thị trấn, thông qua các cuộc họp Nhân dân ở các khu phố, ... đảm bảo đều có sự tham gia giám sát của Nhân dân. Ngoài ra, UBND thị trấn đã tranh thủ các nguồn lực, tập trung đầu tư nhiều chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội; nhiều chính sách an sinh xã hội được quan tâm thực hiện, nhất là chương trình xóa đói, giảm nghèo, xây dựng đô thị văn minh, ... mang lại hiệu quả thiết thực, quan tâm chăm lo đến quyền và lợi ích chính đáng của Nhân dân về mọi mặt, bộ mặt thị trấn ngày càng đổi mới rõ rệt. Do đó, Nhân dân phấn khởi, ủng hộ, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng đối với công cuộc đổi mới của đất nước, làm nền tảng cho sự ổn định chính trị và động lực cho đổi mới thành công.

3. Kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính

- Kết quả đổi mới hoạt động quản lý, điều hành của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp.

Ngay từ đầu năm, UBND thị trấn đã ban hành văn bản về cải cách hành chính để triển khai các nhiệm vụ cải cách hành chính trên các lĩnh vực trọng tâm, như cải cách thủ tục hành chính, cải cách tổ chức bộ máy hành chính, cải cách chế độ công vụ,... Hoạt động công khai, minh bạch các quy định, cơ chế, chính sách đảm bảo việc tiếp cận của tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trên địa bàn được thực hiện đầy đủ, chính xác, kịp thời. Góp phần bảo đảm thực hiện quyền tiếp cận thông tin của công dân; là điều kiện cần thiết để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp; làm tăng tính hiệu quả, minh bạch và trách nhiệm giải trình của cơ quan nhà nước; bảo đảm sự công bằng, dân chủ và tăng cường trách nhiệm

của công dân. Đáp ứng được yêu cầu hoàn thiện các quy định, cơ chế, chính sách bảo đảm tính đồng bộ theo quy định, có chất lượng và tổ chức thực hiện tốt các quy định, cơ chế, chính sách địa phương, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và thúc đẩy quá trình chuyển đổi số; phục vụ có hiệu quả công tác cải cách hành chính. Trên cơ sở đó, cải cách hành chính được triển khai thực hiện một cách toàn diện, đồng bộ trên tất cả lĩnh vực đạt được nhiều kết quả quan trọng, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Kết quả thực hiện cải cách hành chính, rút ngắn thời gian giải quyết các thủ tục hành chính, nâng cao tính minh bạch, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức công dân và tiết kiệm chi phí xã hội, hướng đến phục vụ người dân, doanh nghiệp; đẩy mạnh phân cấp phân quyền trong giải quyết thủ tục hành chính; rà soát sắp xếp tinh gọn bộ máy.

UBND thị trấn đã ban hành các văn bản: Quyết định số 09/QĐ-UBND ngày 08/01/2024 về Ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn thị trấn Điều Trì năm 2024; Kế hoạch số 05/KH-UBND ngày 11/01/2024 về rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2024. Thực hiện Công văn số 18/UBND-VP ngày 05/01/2024 của UBND huyện Tuy Phước về việc đăng ký danh mục thủ tục hành chính thực hiện rà soát đánh giá, đơn giản hóa năm 2024, UBND thị trấn đã gửi Văn phòng UBND huyện Tuy Phước Công văn số 06/UBND-VP ngày 12/01/2024 trong lĩnh vực Bảo trợ xã hội, đối với Thủ tục “Xác định, xác định lại mức độ khuyết tật và cấp Giấy xác nhận khuyết tật”.

UBND thị trấn đã chỉ đạo các bộ phận chuyên môn trong quá trình giải quyết các nhu cầu của tổ chức, công dân nếu thấy thủ tục hành chính nào mang tính chất phức tạp, mâu thuẫn, chồng chéo, không còn phù hợp, vướng mắc, bất cập, gây khó khăn cho tổ chức, cá nhân thì tiến hành rà soát và kiến nghị theo quy định. Qua đó, kịp thời kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc thay thế cho phù hợp với tình hình thực tế và yêu cầu cải cách hành chính hiện nay.

Tiếp tục căn cứ các quyết định phân cấp của UBND huyện trên các lĩnh vực, UBND thị trấn đã triển khai thực hiện đảm bảo đúng quy định. Nhìn chung, các nội dung thực hiện phân cấp, ủy quyền trên các lĩnh vực quản lý Nhà nước trong thời gian qua phù hợp với thực tế, tạo điều kiện cho địa phương chủ động trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, giải quyết công việc, tăng cường trách nhiệm, tính chủ động trong công tác quản lý, giảm bớt một số quy trình, rút ngắn thời gian giải quyết công việc.

- Kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác chuyển đổi số.

UBND thị trấn đã ban hành Kế hoạch số 65/KH-UBND ngày 07/8/2024 về việc Chuyển đổi số tại thị trấn Điều Trì năm 2024. Xây dựng hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin theo quy định. UBND thị trấn đã tập trung nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng; xây dựng, triển khai sử dụng các cơ sở dữ liệu dùng chung và chuyên ngành của tỉnh để xây dựng chính quyền số, phát triển kinh tế số, xã hội số, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống xã hội và sự hài lòng của người dân trên địa bàn; tuyên truyền, phổ biến sâu rộng các Nghị quyết, chủ trương, chính sách về

Chuyển đổi số; thực hiện chuyển tải các thông tin về Chuyển đổi số trên Cổng thông tin điện tử và trang Zalo OA của thị trấn. Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số, dự án đầu tư trang thiết bị tại Bộ phận Một cửa thị trấn; rà soát đầu tư mới, bổ sung, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị công nghệ thông tin cho các phòng chuyên môn. Nhập dữ liệu trên hệ thống thông tin quản lý cán bộ, công chức, thực hiện đầu tư trang thiết bị hệ thống Đài truyền thanh thị trấn.

- Kết quả thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính; tác phong, lễ lối làm việc, nâng cao trách nhiệm thực thi công vụ của cán bộ, đảng viên, công chức viên chức đáp ứng nhu cầu hiện nay.

Căn cứ Công văn số 1687/UBND-NV ngày 20/10/2023 của UBND huyện Tuy Phước về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 37- CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Công văn số 1737/UBND-NV ngày 20/10/2023 của UBND huyện Tuy Phước về việc triển khai thực hiện Công văn số 7873/NC-NC ngày 24/10/2023 của UBND tỉnh về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính. Theo đó, UBND thị trấn đã tổ chức phổ biến, quán triệt các nội dung của về chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính đến cán bộ, công chức, tại cơ quan để thực hiện nghiêm túc, đúng quy định.

4. Kết quả việc chỉ đạo thực hiện dân chủ ở cơ sở; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc phân công một đồng chí lãnh đạo phụ trách công tác dân vận.

UBND thị trấn đã ban hành các văn bản chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện như: Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 về việc ban hành Nội quy tiếp công dân tại Trụ sở UBND thị trấn Diêu Trì; Quyết định số 397/QĐ-UBND, ngày 29/12/2023 về việc ban hành Quy chế tiếp công dân tại Trụ sở UBND thị trấn Diêu Trì; Quyết định số 317/QĐ-UBND ngày 02/11/2023 về phân công cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân cùng với Chủ tịch UBND thị trấn; Thông báo số 75/TB-UBND ngày 29/12/2023 về lịch tiếp công dân định kỳ của Chủ tịch UBND thị trấn năm 2024.

Kết quả công tác tiếp dân trên địa bàn thị trấn Diêu Trì thực hiện đúng theo quy định của Luật Tiếp công dân và các văn bản chỉ đạo. Tổng số tổ chức tiếp dân là 45 buổi tiếp công dân, 17 lượt công dân đến trình bày tâm tư nguyện vọng phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo. Tại buổi tiếp công dân lãnh đạo UBND thị trấn đã giải thích, giải quyết tại chỗ hoặc giao cho các ngành kiểm tra hồ sơ tham mưu UBND thị trấn giải quyết hoặc hướng dẫn lên cấp trên giải quyết theo thẩm quyền.

Thực hiện Nghị định 33/2023/NĐ-CP ngày 10/06/2023 của Chính phủ về Quy định về Cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; Luật Tiếp công dân số 42/2013/QH13, Luật Khiếu nại số 02/2011/QH 13 ngày 11/11/2011 của Quốc hội khóa 13, Luật Tố cáo số 25/2018/QH 14 ngày 12/6/2018 của Quốc hội khóa 14, UBND thị trấn đã tổ chức thực hiện quy trình tiếp nhận và xử lý đơn thư. Công chức Văn phòng UBND thị trấn tiếp nhận đơn, thư và tham

muu, đề xuất với lãnh đạo UBND thị trấn chuyển cho các ngành chuyên môn xử lý theo đúng quy định. Tổng số đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị tiếp nhận năm 2024 là 16 đơn (01 đơn khiếu nại, 15 đơn kiến nghị, phản ánh). Trong đó, Huyện chuyển về 6 đơn, UBND thị trấn tiếp nhận trực tiếp 10 đơn. Đã giải quyết và trả lời cho công dân: 15 đơn, còn 01 đơn (quá hạn) đang thụ lý, xác minh tham mưu lãnh đạo giải quyết.

5. Thực hiện các phong trào thi đua yêu nước; các phong trào thi đua “Dân vận khéo” và xây dựng các mô hình điển hình trên các lĩnh vực.

Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở theo tinh thần Chỉ thị số 30-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa VIII) và Pháp lệnh 34 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XI, UBND thị trấn đã thực hiện tốt các quy định về công khai, minh bạch các nội dung “*Dân biết*”, “*Dân bàn, quyết định trực tiếp*”, “*Dân bàn, dân biểu quyết để cấp có thẩm quyền quyết định*”, “*Dân tham gia*”, “*Dân giám sát*”.

Tiếp tục thực hiện các văn bản chỉ đạo của cấp trên về thực hiện “Dân vận khéo”, quán triệt và phát động phong trào thi đua “Dân vận khéo” trong toàn thể cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách và lao động của cơ quan; đồng thời phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể thị trấn xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các hoạt động cụ thể, thiết thực.

6. Kết quả công tác tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức về nhận thức và kỹ năng công tác dân vận, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở (nếu có). (không có)

7. Công tác phối hợp, tạo điều kiện để Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp tham gia quản lý Nhà nước, xã hội; tham gia giám sát, phản biện xã hội và góp ý xây dựng Đảng, chính quyền.

Theo chức năng, UBND thị trấn đã chủ động phối hợp triển khai thực hiện nhiệm vụ theo Quy chế làm việc và Quy chế phối hợp trong công tác với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị thị trấn; qua đó, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, tuyên truyền, vận động cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách, người lao động, đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. UBND thị trấn đã tích cực phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị thị trấn đẩy mạnh các phong trào thi đua lao động, sản xuất giỏi, phối hợp xây dựng chương trình mục tiêu, liên kết lực lượng, tạo mô hình vận động Nhân dân phù hợp với nền kinh tế nhiều thành phần như hiện nay; hoàn thành tốt các chỉ tiêu về phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng - an ninh của địa phương, nhất là chương trình quốc gia về xây dựng đô thị văn minh; đồng thời tạo điều kiện để Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị thị trấn phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền thông qua việc thực hiện tốt quy chế phối hợp, mời tham dự các cuộc họp triển khai nhiệm vụ chỉ tiêu kế hoạch năm 2024, sơ kết tháng, quý, ... để góp ý với UBND thị trấn trong công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện Nghị quyết của Đảng ủy, HĐND về phát triển kinh tế - xã hội năm 2024.

8. Công tác kiểm tra việc thực hiện công tác dân vận chính quyền
(Không có).

9. Kết quả công tác dân vận vùng đồng bào dân tộc thiểu số (không có)

10. Kết quả công tác dân vận đối với đồng bào theo tôn giáo (không có)

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những kết quả đạt được

Nhìn chung, qua triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng về công tác dân vận chính quyền, đã tạo được chuyển biến từ nhận thức đến hành động của đội ngũ cán bộ, công chức và nhân dân; nội dung thực hiện công tác dân vận được xác định cụ thể và gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an sinh; mối quan hệ giữa UBND với UBMTTQVN và các hội, đoàn thể trong thực hiện công tác dân vận được củng cố, tăng cường ngày càng chặt chẽ và hiệu quả hơn; dân chủ cơ sở được phát huy; những chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước sớm được đưa vào cuộc sống, phát huy hiệu quả tích cực; kỷ luật, kỷ cương hành chính được tăng cường; các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương được công khai, minh bạch; các chính sách an sinh xã hội được triển khai đến đúng, đủ đối tượng thu hưởng, đã góp phần ổn định và nâng cao chất lượng cuộc sống của Nhân dân, nên đã tạo được niềm tin trong Nhân dân, được Nhân dân đồng tình ủng hộ.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

2.1. Tồn tại, hạn chế

Việc cụ thể hóa, triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ và các giải pháp trong công tác dân vận chính quyền ở một số ngành, đơn vị chưa kịp thời.

2.2. Nguyên nhân

Việc tuyên truyền, quán triệt, triển khai, thực hiện chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, nhà nước về công tác dân vận chưa được quan tâm đúng mức; chưa nhận thức đầy đủ về vị trí, vai trò của công tác dân vận chính quyền.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2025

1. Tiếp tục thực hiện các Chương trình, Kế hoạch của UBND huyện, Đảng ủy về công tác dân vận chính quyền, quy chế dân chủ ở cơ sở trên địa bàn thị trấn.

2. Tiếp tục thực hiện tốt công tác dân vận trong cơ quan nhà nước ở địa phương, tăng cường đổi mới, tạo sự chuyển biến từ nhận thức về công tác dân vận trong tình hình mới: Nâng cao nhận thức, tách nhiệm của cấp ủy đảng, chính quyền, cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách và lao động thị trấn, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện công tác dân vận chính quyền gắn với nhiệm vụ chuyên môn của cơ quan, đơn vị.

3. Tiếp tục tổ chức thực hiện công tác dân vận gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn; đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác dân vận tại địa phương, góp phần vào công cuộc xây dựng, phát triển của địa phương.

4. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nhận thức về công tác dân vận. Thực hiện tốt phong trào thi đua “Dân vận khéo” gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; hướng tới mục tiêu lãnh đạo, nhất là sự ủng hộ của Nhân dân làm chỗ dựa cho hành động và lấy sự hài lòng của Nhân dân làm thước đo kết quả.

Trên đây là Báo cáo công tác dân vận chính quyền năm 2024 của UBND thị trấn Diêu Trì. Kính báo cáo UBND huyện, Phòng nội vụ huyện Tuy Phước biết để theo dõi, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Phòng Nội vụ huyện;
- Đảng uỷ, HĐND TT;
- Lưu: VT.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Văn Kế

ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ TRẤN ĐIỀU TRÌ

Biểu mẫu 1

Phụ lục
SỐ LIỆU CÔNG TÁC DÂN VẬN CHÍNH QUYỀN TRÊN ĐỊA BÀN THỊ TRẤN NĂM 2024
(Số liệu tính đến 31/10/2024)

1. Ban hành văn bản lãnh đạo, chỉ đạo về công tác dân vận chính quyền

TT	Cơ quan ban hành	Ngày, tháng ban hành văn bản	Số hiệu văn bản; trích yếu nội dung văn bản
01	UBND thị trấn Điều Trì	04/4/2024	Số: 26/KH-UBND, Kế hoạch về việc Thực hiện công tác dân vận chính quyền năm 2024.

2. Kinh tế - xã hội

Tổng sản phẩm GRDP (tỷ đồng)	Thu ngân sách trên địa bàn	Chi ngân sách trên địa bàn	Thu nhập bình quân đầu người GDP	Tỷ lệ hộ nghèo	Tỉ lệ hộ cận nghèo	Xây dựng nông thôn mới	
						Số xã đạt chuẩn nông thôn mới	Số huyện đã đạt chuẩn nông thôn mới
	8.631.451.000	5.424.140.000		26 hộ đạt tỷ lệ 0,67%	70 hộ đạt tỷ lệ 1,80%		

3. Y tế - giáo dục

Y tế			Giáo dục		
Tỷ lệ người dân tham gia BHYT	Số xã đạt chuẩn Quốc gia về y tế	Tỷ lệ giường bệnh	Số trường Tiểu học	Số trường Trung học cơ sở	Số trường Trung học phổ thông
12.255/13.015, đạt tỷ lệ 94,16%	1	0	02	01	0

**UỶ BAN NHÂN DÂN
THỊ TRẤN ĐIỀU TRÌ**

Biểu mẫu 2

BẢNG TỔNG HỢP SỐ LIỆU
Kết quả công tác dân vận chính quyền năm 2024
(Số liệu tính đến 31/10/2024)

1. Kết quả cải cách thủ tục hành chính

Cơ quan, đơn vị, địa phương	Giải quyết thủ tục hành chính (TTHC)			TTHC được cắt giảm		Cung cấp dịch vụ công trực tuyến		Thanh tra công vụ, xử lý cán bộ, công chức		
	Tiếp nhận	Đã giải quyết		Tỷ lệ TTHC được cắt giảm so với cùng kỳ	Số điều kiện kinh doanh được cắt giảm	Mức độ 3	Mức độ 4	Số cuộc	Số cơ quan, đơn vị được thanh tra	Số công chức bị kỷ luật sau thanh tra
		Đúng hạn	Trễ hạn							
Cấp xã	2269	2266	0	01	0	59	64	0	0	0
Tổng cộng	2269	2266	0	01	0	59	64	0	0	0

Kết quả tiếp công dân, đối thoại và tiếp nhận và giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh năm 2024
(Số liệu tính đến 31/10/2024)

1. Đơn thư khiếu nại

Cơ quan, đơn vị, địa phương	Tiếp nhận giải quyết				Vụ việc khởi kiện ra tòa			
	Số lượng đơn thư đã tiếp nhận (đơn/vụ việc)	Số đơn thư thuộc thẩm quyền giải quyết (đơn/vụ việc)	Tỷ lệ đơn thư đã giải quyết (đơn/vụ việc);	Đạt tỷ lệ %	Tổng số (vụ việc)	Tòa giữ nguyên Quyết định (vụ việc)	Tòa hủy quyết định (vụ việc)	Bổ sung, sửa đổi quyết định (vụ việc)
Cấp xã	01	01	01	100	0	0	0	0
Tổng cộng	01	01	01	100	0	0	0	0

2. Đơn thư tố cáo

[illegible]

3. Kiến nghị, phản ánh

Cơ quan, đơn vị, địa phương	Tiếp nhận, giải quyết			
	Số lượng đơn thư kiến nghị, phản ánh đã tiếp nhận (đơn/ vụ việc)	Số đơn thư kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền giải quyết (đơn/vụ việc)	Tỷ lệ đơn thư kiến nghị, phản ánh đã giải quyết (đơn/vụ việc);	Đạt tỷ lệ %
Cấp xã	15	15	14	93,33
Tổng cộng	15	15	14	93,33

4. Kết quả tiếp công dân; đối thoại

Đơn vị	Công tác tiếp dân			Đối thoại giữa người đứng đầu cấp uỷ, chính quyền các cấp với nhân dân		
	Số lượt tiếp	Số vụ việc	Số lượt công dân	Số cuộc	Số vụ việc	Số lượt công dân
Cấp xã	45	10	17	02	0	214
Tổng cộng	45	10	17	02	0	214

5. Kết quả giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài

Cơ quan, đơn vị, địa phương	Các vụ việc do địa phương giải quyết				Các vụ việc do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo			
	Tổng số vụ việc	Đã giải quyết	Đang giải quyết	Số tồn đọng	Tổng số vụ việc	Đã giải quyết	Đang giải quyết	Số tồn đọng
Cấp xã	0	0	0	0	0	0	0	0
Tổng cộng	0	0	0	0	0	0	0	0